

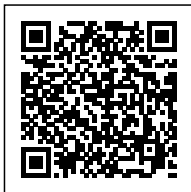
HÒA THƯỢNG KHÁNH HOÀ TỪ BỎ HỘI NAM KỲ THÀNH LẬP PHẬT HỌC ĐƯỜNG LƯƠNG XUYÊN



GIÁO LÝ - LỊCH SỬ - TRIẾT HỌC



Hòa thượng Khánh Hòa từ bỏ hội Nam Kỳ thành lập Phật học đường Lương Xuyên



Hòa thượng Khánh Hòa quyết định rời hội Nghiên cứu Phật học để thành lập Phật học đường Lương Xuyên tại Trà Vinh do ông Huỳnh Thái Cửu làm trưởng ban, Thiền sư An Lạc chùa Vĩnh Tràng làm hội trưởng. Giấy phép được ký ngày 13-08-1934. Phật học đường Lương Xuyên được thành lập chính

thức ngày 13-08-1934, đặt trụ sở tại chùa Long Phước ở Trà Vinh(14).

Tác giả: **Thích Nữ Hòa Tấn** - Học viên Cao học PG khóa V, Học viện PGVN tại Tp.HCM
Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số Tháng 3/2024

1. Cuộc đời và đạo nghiệp của Hòa thượng Khánh Hòa

Hòa thượng Khánh Hòa thế danh Lê Khánh Hòa, Pháp danh Như Trí, pháp hiệu Khánh Hòa, sinh năm Mậu Thân (1877) tại làng Phú Lễ, tổng Bảo Trị, quận Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Ngài sinh trong một gia đình trung lưu, có nề nếp Nho học, từ nhỏ nổi tiếng thông minh và nét hạnh. Gia đình có ba anh em, Ngài là anh cả.

Năm Ất Mùi (1895), bấy giờ Lê Khánh Hòa 19 tuổi, Ngài xuất gia ở chùa Long Phước, Ba Tri, Bến Tre. Sau đó, Ngài đến chùa Kim Cang, tỉnh Tân An tham học với Hòa thượng Long Triều.

Lê Khánh Hòa rất có chí cầu học, khi nghe ở đâu có bậc thạc đức dạy thì Ngài không ngại khó khăn, chẳng ngại xa xôi quyết tìm đến học đạo. Chính tinh thần đó, nên Ngài đi đến đâu cũng được các bậc trưởng thượng quý mến(1).

- Năm Giáp Dần (1904), Ngài nhập hạ đầu tiên tại chùa Long Hoa, quận Gò Vấp, tỉnh Gia Định. Ngài được sự khuyến khích của chư tôn đức khuyến giảng kinh Kim Cang Chư Gia cho trường hạ. Chính vì nhân duyên đó, mỗi khi nhập hạ Ngài đều giảng kinh và được nhiều người biết đến(2).

- Năm Bính Thìn (1916), Ngài trụ trì chùa Tuyên Linh, tỉnh Bến Tre, Ngài thường than rằng: “*Phật pháp suy đồi, tăng đồ thất học và không đoàn kết*”. Như theo sách Phong trào chấn hưng Phật giáo miền Nam Việt Nam, Nxb Đà Nẵng của Dương Thanh Mừng trong trang 463, có chép rằng: hội Luồng Xuyên Phật học phải ngậm ngùi trước thực trạng “*gần đây Phật giáo chỉ cốt lấy lương hướng, bổng lộc làm kế sinh nhai; còn các học giả thì thiên trọng về khoa cử cố lấy danh vị quyền thế làm đầu*”(3).

Hoà thượng Khánh Hoà (1877-1947)



- Năm Canh Thân (1920), Ngài cùng quý Hòa thượng thành lập Hội Lục Hòa. Đây cũng chính là mục tiêu ban đầu của Hòa thượng Khánh Hòa, nhằm tạo tính đoàn kết trong giới tăng sĩ(4).

- Năm 1927, nhân tờ báo Thực Nghiệp đăng bài nói về ý nghĩa chấn hưng, Hòa thượng Khánh Hòa cử sư Thiện Chiếu ra Bắc thành lập Phật giáo Tổng hội, không thành công, năm 1928, sư Thiện Chiếu về lại Sài Gòn(5).

- Đầu năm 1928, các thiền sư Khánh Hòa và Huệ Quang cùng với các thiền sư Thiện Niệm, Từ Nhẫn, Chơn Huệ, và một số cư sĩ Tây học như Ngô Văn Chương, Phạm Ngọc Vinh, Nguyễn Văn Cần, Trần Nguyên Chấn tổ chức tại chùa Linh Sơn ở đường Douaumont, Sài Gòn, một Thích học đường và Phật học Thư Xã(6).

- Tháng giêng năm Kỷ Ty (1929), Ngài trở lại quê nhà, đi cổ động chấn hưng Phật giáo khắp các tỉnh Nam bộ với ba phương châm:

(1). Chính đốn Tăng già.

(2). Kiến lập Phật học đường.

(3). Diễn dịch và xuất bản kinh sách Việt ngữ.

Ngài tha thiết kêu gọi chấn hưng Phật giáo.

- Xuất bản tập san Pháp Âm, ra số đầu tiên ngày 13-8-1929.

- Năm 1930, tập san Phật Hóa Tân Thanh Niên ra đời. Hòa thượng cùng các vị Tôn đức và cư sĩ học giả, thành lập Hội Nam Kỳ Nghiên cứu Phật học tại chùa Linh Sơn, Sài Gòn làm trụ sở. Thiền sư Từ Phong được mời làm hội trưởng, thiền sư Khánh Hòa làm phó hội trưởng(7).

- Năm Tân Mùi (1931), Hòa thượng Khánh Hòa cùng các Hòa thượng Huệ Quang, Khánh Anh, thành lập “ *hội Nam Kỳ Nghiên cứu Phật học* ” và xuất bản tạp chí Từ Bi Âm số ra đầu tiên vào ngày 1-3-1932, để quảng bá Phật pháp. Trong đó, tạp chí Từ Bi Âm do thiền sư Khánh Hòa làm hội trưởng(8).

Ba vị quyết định đổi tên ngôi chùa Long Phước thành chùa Lưỡng Xuyên và thành lập “ *Lưỡng Xuyên Phật học hội* ” và “ *Lưỡng Xuyên Phật học đường* ”. Chùa Lưỡng Xuyên sau này là trung tâm hoằng dương đạo pháp cho toàn xứ Nam kỳ, và là một trung tâm Phật giáo lớn ở Nam kỳ.

- Năm 1932, xuất bản tạp chí Từ Bi Âm, Ngài được cử làm Đệ nhất Phó Hội trưởng kiêm Chủ

nhiệm báo Từ Bi Âm. Ngài kêu gọi Phật tử Trà Vinh thỉnh và hiến cúng Tam Tạng Kinh Điển. Bước đầu hội không có tài chính để xây thư viện hầu lưu trữ Tam Tạng Kinh, cho xây Pháp Bảo Phương, để lưu trữ Tam Tạng Kinh.

- Năm Giáp Tuất (1934), Ngài cùng Tổ Huệ Quang, Khánh Anh, Pháp Hải và các cư sĩ tỉnh Trà Vinh thành lập Hội Luồng Xuyên Phật học do Ngài làm Pháp sư. Hòa thượng Khánh Hòa cho xuất bản tạp chí Duy Tâm và thỉnh Đại Tạng Kinh.

- Năm Ất Hợi (1935), Phật học đường khóa đầu tiên được khai giảng với ba mươi học Tăng. Trong đó có các Ngài như: Thiện Hòa, Thiện Hoa, Hành Trụ, Chí Quang, Hiễn Thụy, Chánh Quang, Huyền Quang, Thanh Từ, Hiễn Thụy, Hiễn Không, Hiễn Chơn.

Ngoài việc cho mở trường tăng, Hòa thượng còn thương tưởng đến hàng ni giới và cho mở Ni trường Phật Học Ni giới, ni Sư tốt nghiệp có Diệu Ninh (Thường gọi là Ni Sư Vĩnh Bửu sau là Quản lý trụ sở Ni bộ chùa Từ Nghiêm - Chợ Lớn). Tạp chí Duy Tâm tồn tại cho đến khi chiến tranh 1945 xảy ra thì bị đình chỉ(9).

- Năm Đinh Hợi (1947) Ngài ghi lại di chúc: *"Phật Giáo đang hồi suy vi, nước nhà vào cảnh loạn ly, mà tôi không làm được việc gì, nên sau khi tịch rồi, chỉ tần liệm tôi với bộ y hậu vải thường, không nên dùng gấm lụa, đừng làm long vị sơn son thếp vàng, vì cần phải tiết kiệm để bố thí cho người nghèo.*

Còn ngôi chùa tôi khai sáng thì phải giao cho thầy Tỳ Kheo đủ tài đức, giới hạnh tinh nghiêm, trụ trì kế nghiệp. Bao nhiêu tài sản của chùa, phải đem ra nuôi chúng Tăng tu học, không được dành làm của riêng. Đệ tử nào không y theo lời di chúc, thì không phải là môn đồ của Phật giáo".

Ngài viên tịch vào ngày 19 tháng 6 năm Đinh Hợi (1947), tại chùa Tuyên Linh, hưởng thọ 70 tuổi đời, 40 tuổi đạo.



2. Vì sao **Hòa thượng Khánh Hòa** từ bỏ Hội Phật giáo Nam Kỳ

Hòa thượng Khánh Hòa cùng với ba vị Hòa thượng khác như là Hòa thượng Từ Nhẫn, Hòa thượng Chơn Huệ và Hòa thượng Thiện Niệm đồng quan điểm và chỉ hướng chăm lo tổ chức xây dựng Thích học đường và Phật học thư xã tại chùa Linh Sơn, Sài Gòn.

Khi đó, dù bàn ghế tử giường đã được trang bị khá đầy đủ cho học tăng nội trú của Thích học đường nhưng mãi đến năm 1934 Thích học đường vẫn chưa được khai giảng(10). Nguyên nhân chính do sự bất đồng quan điểm và sự khuynh loát thái quá của một vài vị cư sĩ trong Hội, tiêu biểu là cư sĩ Trần Nguyên Chấn với Hòa thượng Khánh Hòa.

Ông Trần Nguyên Chấn đưa ra nhiều lý do gây bất lợi cho Hòa thượng Khánh Hòa để Hòa thượng tự rút lui khỏi Hội.

Sau khi Hòa thượng Khánh Hòa đã rút lui khỏi Hội Nam Kỳ Nghiên cứu Phật học nhưng ông Trần Nguyên Chấn vẫn không ưa sự có mặt của Hòa thượng. Bởi thế, Hòa thượng Khánh Hòa muốn xin phép việc gì cũng gặp khó khăn. Cũng chính vì lẽ đó, Thích học đường và Phật học thư xã tại chùa Linh Sơn, Sài Gòn cho dù đã đầy đủ điều kiện để thành lập trường nhưng xin phép hoài không được.

Từ đó, đã tạo nên sự bất hòa giữa chư tăng và cư sĩ không có chung đường lối và ý hướng. Như ở điểm thứ ba, lớp học bị ông Trần Nguyên Chấn, lúc ấy giữ chức phó hội trưởng của Hội ông muốn nắm toàn quyền thao túng, nhất quyết không cho khai giảng Thích học đường, nên ông đã mật báo cho tỉnh trưởng Bến Tre là trường dạy chủ nghĩa cộng sản, lớp học hoạt động không giấy phép.

Do mâu thuẫn cá nhân giữa tu sĩ và cư sĩ trong Hội nên Phật học đường Lưỡng Xuyên và Nam Kỳ Nghiên cứu Phật học có mối quan hệ không mấy được tốt đẹp cho lắm.

Ông Trần Nguyên Chấn chính vì không ưa sự hiện diện của Phật học đường Lưỡng Xuyên, nên hết lần này lần khác vừa kích bác vừa bài bác Phật học đường Lưỡng Xuyên được tạp chí Duy Tâm đăng trên báo Từ Bi Âm.

Trong tạp chí Tiếng chuông sớm xuất bản tại Hà Nội, trong số 16 ra ngày 24-01-1936 có đăng bức thư ngỏ gửi ông Trần Nguyên Chấn về việc báo Từ Bi Âm bài bác Phật học đường Lưỡng Xuyên. Mục đích bài báo Từ Bi Âm khuyên ông Trần Nguyên Chấn nên chấm dứt những hành động này(11).

Qua đó, chính từ những nguyên nhân trên, Hòa thượng Khánh Hòa quyết định ra đi.

Sau đó, Hòa thượng Khánh Hòa về tỉnh Trà Vinh cùng với những vị đồng chí hướng thành lập một Phật học đường mới mang tên Phật học đường Lưỡng Xuyên với chí nguyện đào tạo tăng tài như trong bài giảng khai hội trang 25 có ghi như sau: mục đích của hội Lưỡng Xuyên Phật học mở trường Phật học, huấn luyện theo quy cũ thiền lâm, mong tương lai đủ tăng tài để hoàng dương chánh giáo.

Cách trùng hưng Phật giáo mau chóng thấy có hiệu quả chỉ có ba điều cần thiết hơn hết. Một là thành lập giáo hội. Hai là, xuất bản tạp chí. Ba là kiến lập Phật học đường (12).



Chùa Viên Giác (Bến Tre) Ảnh: St

3. Thành tựu của Phật học đường Lương Xuyên

- Mở trường Phật học (Phật học đường Lương Xuyên).
- Phiên dịch Kinh Điển (Đại Tạng Kinh gồm 750 quyển bằng chữ Hán và Quốc ngữ).
- Xuất bản Tạp chí (Duy Tâm Phật học)

- Đào tạo một số danh tăng tiêu biểu:

- + Hòa thượng Thiện Hòa
- + Hòa thượng Thiện Hoa
- + Hòa thượng Hành Trụ
- + Hòa thượng Huyền Quang
- + Hòa thượng Thanh Từ
- + Hòa thượng Trí Quang
- + Hòa thượng Chánh Quang
- + Hòa thượng Hiến Thụy
- + Hòa thượng Hiến Không
- + Hòa thượng Hiến Chơn

Nguyên nhân Hòa thượng Khánh Hòa từ bỏ hội Nam Kỳ để thành lập Phật học đường Lương Xuyên do một số lý do sau:

- Do sự bất đồng ý kiến giữa tổ chức cư sĩ và tu sĩ nên Hòa thượng Khánh Hòa buộc phải bỏ Hội Nam kỳ Nghiên cứu Phật học để thành lập Phật học đường Lương Xuyên.
- Do thiếu tài chính. Chương trình được bắt đầu từ tháng 3 đến tháng 6 tại chùa Long Hòa (Vĩnh Long), tiếp theo là chùa Thiên Phước (Trà Vinh) và cuối cùng là chùa Viên Giác (Bến Tre) thì tan rã vì khó khăn về tài chính và sự cản trở của một số cá nhân thế lực đương thời.
- Chưa xây dựng được một chương trình đào tạo thật sự hoàn thiện, cũng như chưa quy tụ được một đội ngũ giảng sư và các nhà giáo có khả năng tham gia giảng dạy kiến thức Phật học.

Về phần giảng sư, theo như miêu tả của Hòa thượng Khánh Hòa thì ở miền Nam lúc này “chỉ còn đôi ông bạn học rộng hiểu xa, nhưng lại rải ở nơi Lục châu chưa biết có ai đồng chí nhiệt thành mà để xứng thực hành cái phương pháp ấy”(13).

Từ ba nguyên nhân trên, Hòa thượng Khánh Hòa quyết định rời hội Nghiên cứu Phật học để thành lập Phật học đường Lương Xuyên tại Trà Vinh do ông Huỳnh Thái Cửu làm trưởng ban,

Thiền sư An Lạc chùa Vĩnh Tràng làm hội trưởng. Giấy phép được ký ngày 13-08-1934. Phật học đường Lương Xuyên được thành lập chính thức ngày 13-08-1934, đặt trụ sở tại chùa Long Phước ở Trà Vinh(14).

Tác giả: **Thích Nữ Hòa Tấn** - Học viên Cao học PG khóa V, Học viện PGVN tại Tp.HCM
Tạp chí Nghiên cứu Phật học Số tháng 3/2024

CHÚ THÍCH:

- (1) Thích Đồng Bổn (2017), Tiểu sử Danh Tăng Việt Nam thế kỷ XX, tập 1, Nxb. Tôn Giáo, tr. 173.
- (2) Thích Đồng Bổn (2017), Tiểu sử Danh Tăng Việt Nam thế kỷ XX, tập 1, Nxb. Tôn Giáo, tr. 174.
- (3) Dương Thanh Mừng (2022), Phong trào chấn hưng Phật giáo miền Nam Việt Nam, Nxb Đà Nẵng, tr. 463.
- (4) Thích Đồng Bổn (2017), Tiểu sử Danh Tăng Việt Nam thế kỷ XX, tập 1, Nxb. Tôn Giáo, tr. 174.
- (5) Nguyễn Lang (2012), Việt Nam Phật giáo sử luận, Nxb. Phương Đông, tr. 630.
- (6) Nguyễn Lang (2012), Việt Nam Phật giáo sử luận, Nxb. Phương Đông, tr. 631.
- (7) Thích Đồng Bổn (2017), Tiểu sử Danh Tăng Việt Nam thế kỷ XX, tập 1, Nxb. Tôn Giáo, tr. 176. (8) Nguyễn Lang (2012), Việt Nam Phật giáo sử luận, Nxb. Phương Đông, tr. 631.
- (9) Thích Đồng Bổn (2017), Tiểu sử Danh Tăng Việt Nam thế kỷ XX, tập 1, Nxb. Tôn Giáo, tr. 177.
- (10) Nguyễn Lang (2010), Việt Nam Phật giáo sử luận, Nxb Văn học Hà Nội, tr. 651.
- (11) Nguyễn Lang (2010), Việt Nam Phật giáo sử luận, Nxb Văn học Hà Nội, tr. 656.
- (12) Hội Lương Xuyên Phật Học (1935), “Bài Giảng Khai Hội”, Duy Tâm Phật Học, tr. 25.
- (13) Dương Thanh Mừng (2022), Phong trào chấn hưng Phật giáo miền Nam Việt Nam, Nxb Đà Nẵng, tr. 463.
- (14) Nguyễn Lang (2010), Việt Nam Phật giáo sử luận, Nxb Văn học Hà Nội, tr. 655.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Thích Đồng Bổn (2010), Tiểu sử danh tăng Việt Nam thế kỷ XX (tập 3), Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
2. Thích Phước Đạt (2021), Đại cương tư tưởng Phật giáo Việt Nam, Nxb. Khoa Học Xã Hội.
3. Thích Phước Đạt (2022), Văn hóa Phật giáo Việt Nam, Nxb. Khoa Học Xã Hội.

4. Thích Phước Đạt (2022), Lịch sử Phật giáo Việt Nam, Nxb. Đại Học Quốc Gia Hà Nội.
5. Lê Tâm Đắc (2022), Phong trào chấn hưng Phật giáo miền Nam Việt Nam, Nxb. Đà Nẵng.
6. Lê Tâm Đắc (2018), Phong trào chấn hưng Phật giáo miền Trung Việt Nam (1932-1951), Nxb. Đà Nẵng.
7. Nguyễn Lang (2010), Việt Nam Phật giáo sử luận, Nxb Văn học Hà Nội.
8. Lương Ninh (2015), Lịch sử Việt Nam giản yếu, Nxb. Chính Trị Quốc Gia.
9. Vân Thanh (1974), Lược khảo Phật giáo sử Việt Nam, Sài Gòn mùa Đông năm Giáp Dần.
10. Tập Thể Thư Viện Huệ Quang, Duy Tâm Phật Học, Nhà in Đức Lưu Phương 158 Sài Gòn.
11. Tạ Thị Thủy (2017), Lịch sử Việt Nam Từ năm 1919 Đến năm 1930, Nxb. Khoa Học Xã Hội.
12. Hội Lương Xuyên Phật Học (1935), “Bài Giảng Khai Hội”, Duy Tâm Phật Học